

Số: 68/2023/QĐST-HNGĐ

Sầm Sơn, ngày 14 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2023/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023. Giữa:

Nguyên Đơn: Chị Cao Thị P – Sinh năm 1983;

HKTT: TDP. Khánh Sơn, P. Bắc Sơn, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa

Hiện trú tại: SN 345 đường Ngô Quyền, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Trung H – Sinh năm 1979;

HKTT: TDP. Khánh Sơn, P. Bắc Sơn, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa

Hiện trú tại: SN 345 đường Ngô Quyền, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH14 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Cao Thị P và anh Lê Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Cao Thị P và anh Lê Trung H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị P, anh H có 02 con chung là cháu Lê Minh Thư, sinh ngày 15/12/2007 và cháu Lê Minh Khanh, sinh ngày 28/4/2014. Ly hôn anh chị thỏa

thuận giao cả hai cháu cho anh Hòa trực tiếp nuôi dưỡng. Chị P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Chị P, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị P, anh H thỏa thuận chị Cao Thị P nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0013703 ngày 25/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn. Trả lại cho chị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường Bắc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thuyên